

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 223/2020/TLST – HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị S, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hoàng Trọng V, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm Đông Sinh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị S và anh Hoàng Trọng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị S và anh Hoàng Trọng V đều xác định tình cảm vợ chồng không còn điều nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị S, anh V có hai con chung: Hoàng Minh Th, sinh 07/02/2015 và Hoàng Minh Ng, sinh ngày 13/10/2016. Chị S, anh V thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau: Chị S trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Hoàng Minh Ng, sinh ngày 13/10/2016 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc đương sự có sự thay đổi khác, anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Minh Th, sinh ngày 07/02/2015 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi hoặc đương sự có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị S, anh V.

Chị S, anh V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: chị S, anh V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị S và anh Hoàng Trọng V thỏa thuận: chị S tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên lai thu số 0004868 ngày 17/8/2020. Hoàn trả chị S số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã, phường.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Chiều